

Bản án số: 135/2021/HS-ST
Ngày: 25/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thanh Nhân

- Bà Lê Thị Thu Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Khoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Vương Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 124/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T** (tên gọi khác: không); sinh ngày 30/7/1984, tại M, Quảng Ninh; nơi đăng ký thường trú: thôn 8, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1988; con: có 02 con (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: Ngày 10/11/2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái áp dụng biện pháp hành chính đưa vào Trung tâm cai nghiện bắt buộc. Ngày 13/11/2013 đã hoàn thành chương trình cai nghiện ma túy tại Trung tâm Giáo dục lao động xã hội tỉnh Quảng Ninh. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại ở nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Mạc Minh Q, sinh năm 1998; Nơi cư trú: thôn 7, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và là người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1984; Nơi cư trú: thôn 7, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

+ Chị Vi Thị L, sinh năm 1985; Nơi cư trú: thôn 7, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Văn T, sinh năm 1985; Nơi cư trú: thôn 8, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1987; Nơi cư trú: thôn 8, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

+ Anh Lương Thành T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: thôn 5, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1986; Nơi cư trú: thôn 7, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị Lan A, sinh năm 1986; Nơi cư trú: khu 5, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1998; Nơi cư trú: thôn 8, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1968; Nơi cư trú: thôn 7, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 23/5/2021, Phạm Văn T cùng các anh Mạc Minh Q, Phạm Văn T, Phạm Văn Đ (đều trú tại xã H, thành phố M), chị Phạm Thị Lan A (trú tại khu 5, phường K, thành phố M) và một số người khác ăn uống tại sân nhà anh Nguyễn Quốc T ở thôn 7, xã H, thành phố M. Quá trình ăn uống, giữa anh Q và anh T phát sinh mâu thuẫn, sau đó anh Q bỏ đi ra chỗ khác.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, anh Q quay lại tiếp tục ăn uống cùng mọi người. Lúc này, anh T nói “mày bé mà ăn nói hỗn láo với các anh” thì anh Q nói “tao láo thì mày làm gì được tao”. Thấy vậy, anh T đứng dậy cầm 01 chiếc cốc thủy tinh ném về phía anh Q nhưng không trúng, rồi anh T và anh Q xông vào đánh nhau. Lúc này, T và anh Đ cũng lao vào dùng tay đấm 01 - 02 nhát vào người anh Q, nhưng không gây thương tích gì. Mọi người vào can ngăn nên anh Q bỏ đi ra khỏi nhà anh T. Khoảng 02 phút sau, anh Q quay lại, tay phải để phía sau lưng, tiến về phía bàn ăn. Khi đó, chị Lan A hô lên: “các anh ơi, nó cầm súng đây, chạy đi”. Anh Q vẫn tiến về phía T, khi còn cách T khoảng 02 đến 03 mét, thì T cầm 01 chiếc bát sứ trên bàn ném trúng vào mặt anh Q gây thương tích, rồi T đi về nhà, còn anh Q được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế thành phố M, sau đó chuyển đến điều trị tại Bệnh viện B, tỉnh Quảng Ninh.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 115 ngày 15/6/2021 của Bệnh viện B thể hiện thương tích của anh Mạc Minh Q: Mắt trái mí sưng nề, bầm tím. Kết mạc cương tụ toàn bộ. Giác mạc phù, rách từ trung tâm ra ngoại vi 05 giờ kích thước 05 - 06mm, phôi kết mạc mắt qua mép rách. Tiền phòng nông, có ít máu đông phía dưới. Đồng tử méo, phản xạ ánh sáng âm tính. Phía sau khó quan sát. Vết thương má cạnh mũi kích thước 02cm, 03cm trái đã khâu, má trái sưng nề. Vết thương tại vùng rãnh mũi, má trái, kích thước khoảng 02cm, đã được khâu kín. Kết quả siêu âm mắt: mắt trái dịch kính có đám tăng âm, không bong võng mạc.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 490/21/TgT ngày 29/6/2021, của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh, kết luận thương tích của anh Mạc Minh Q: 03 sẹo vết thương phần mềm vùng rãnh mũi má bên trái kích thước lần lượt (2,2x0,2)cm, (02x0,2)cm và (1,8x0,2)cm. Sẹo giác mạc mắt trái. Thị lực mắt phải 10/10, mắt trái 8/10. Chấn thương mắt trái và các vết thương vùng rãnh mũi, má trái do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 13% (mười ba phần trăm).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T có lời khai như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên. Bị cáo còn khai, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đến hỏi thăm, xin lỗi và bồi thường theo thỏa thuận cho bị hại anh Mạc Minh Q tiền viện phí, tiền thuốc và tổn hại sức khỏe do bị cáo gây ra.

Bị hại anh Mạc Minh Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/5/2021, sau khi từ nhà anh C quay lại nhà anh T để gọi T đi về. Một lúc sau anh T nói với tôi “dạo này mày hơi xức với tao đấy” tôi nói “em xức gì hả anh” thì anh T cầm cốc uống bia bằng thủy tinh ném về phía tôi nhưng không trúng rồi anh T tát 01 phát trúng mặt tôi. Lúc này tôi lại ngồi cạnh anh T nói “em xin lỗi anh”, anh T tiếp tục tát 01 phát vào mặt tôi thì tôi đấm lại 01 phát vào mặt anh T. Thấy vậy, anh T và anh Đ cùng lao vào dùng tay đánh liên tiếp vào người tôi. Khi đấy, những người còn lại can ngăn thì tôi bỏ chạy ra ngoài đường, nghĩ bị nhóm của anh T đánh nên tôi bức xúc và quay lại để đánh nhau với nhóm anh T, khi tôi chạy đến cách chỗ anh T khoảng 02 mét, thì anh T cầm 01 bát sứ trên bàn ăn ném trúng vào mặt tôi khiến tôi bị choáng, không mở được mắt trái ra và chảy nhiều máu. Sau đó, T đỡ tôi ra ngoài xe ô tô của tôi rồi T và T đưa tôi đến Trung tâm Y tế thành phố M để chữa trị. Sau khi sự việc xảy ra anh T đã chủ động đến thăm hỏi, đồng thời bồi thường thỏa đáng chi phí viện phí, tiền thuốc và tinh thần đến nay thương tích của tôi đã hồi phục bình thường nên tôi viết đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và là người làm chứng anh Nguyễn Quốc T và chị Vi Thị L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 22 giờ ngày 23/5/2021, gia đình tôi tổ chức ăn uống ở nhà tại thôn 7, xã H, thành phố M. Trong lúc ăn uống, giữa anh Q và anh T phát sinh mâu thuẫn, sau đó anh Q bỏ chạy ra ngoài, khoảng 02 phút sau anh Q quay lại, lúc này chị Lan A hô lên “các anh cẩn thận nó cầm súng vào đấy”, tôi thấy anh

Q để tay phải ở đằng sau cặp quần như đang giấu cái gì đó lao về phía anh T, thì bị anh T cầm 01 cái bát để trên bàn ném trúng vào mặt anh Q khiến anh Q chảy máu. Sau khi ăn uống xong gia đình tôi đã dọn dẹp và vứt chiếc bát này đi và không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường thiệt hại, do về tài sản bị thiệt hại không lớn.

Người làm chứng anh Phạm Văn Đ có mặt tại phiên tòa; anh Phạm Văn T, anh Lương Thành T, anh Nguyễn Văn D, chị Phạm Thị Lan A, anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23/5/2021, trong lúc ngồi ăn uống tại sân nhà anh Nguyễn Quốc T và chị Vi Thị L tại thôn 7, xã H, thành phố M thì giữa anh T, T, Đ với anh Q có xảy ra xô xát đánh nhau. Sau khi bị đánh anh Q bỏ ra ngoài khoảng 01 - 02 phút anh Q quay lại để tay phải phía sau lưng như cầm vật gì đó, khi đẩy chị Lan A hô “Q có súng đấy” thì chúng tôi hoảng loạn định bỏ chạy thì thấy anh Q lao về phía anh T thì bị anh T cầm bát sứ ném trúng mặt khiến anh Q bị chảy máu, sau đó T và T đưa anh Q đến Trung tâm Y tế thành phố M để chữa trị.

Người làm chứng bà Hoàng Thị M vắng mặt tại phiên tòa có tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện: Sau khi sự việc xảy ra con trai tôi là Mạc Minh Q nói lại cho tôi biết sự việc trên, nên tôi đã làm đơn trình báo đến Công an xã Hải Đông, thành phố Móng Cái giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại anh Mạc Minh Q số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), anh Quang có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Sau khi vụ việc xảy ra, anh Nguyễn Quốc T đã thu dọn và vứt các mảnh vỡ của cốc thủy tinh và bát sứ đi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái không thu giữ được, nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 125/CT-VKS-MC, ngày 21/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo Phạm Văn T. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi)

tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 (bốn mươi tám) đến 60 (sáu mươi) tháng về tội “Cố ý gây thương tích”, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hải Đông, thành phố Móng Cái trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Đối với các anh Phạm Văn T, Phạm Văn Đ, Mạc Minh Q có hành vi đánh nhau, Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, giấy chứng nhận thương tích, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23/5/2021, tại nhà anh Nguyễn Quốc T và chị Vi Thị L ở thôn 7, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, bị cáo có hành vi dùng 01 chiếc bát sứ ném vào mặt anh Mạc Minh Q gây thương tích, làm anh Q bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 13% (mười ba phần trăm). Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại

điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có con còn nhỏ và là lao động chính trong gia đình nên hoàn cảnh gia đình rất khó khăn; vụ án xảy ra nguyên nhân cũng có một phần lỗi của người bị hại đã uống rượu và có những lời nói thiếu tôn trọng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ của hành vi phạm tội Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự và có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy, chưa cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo thành người lương thiện, công dân có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) bát sứ là công cụ dùng vào việc phạm tội, nhưng sau khi vụ việc xảy ra, anh Nguyễn Quốc T đã thu dọn và vứt các mảnh vỡ của bát sứ đi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái không thu giữ được, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 (một) bát sứ có đặc điểm giống chiếc bát sứ bị cáo T đã dùng ném gây thương tích cho anh Q mà anh T đã giao nộp để phục vụ công tác điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái đã trả lại cho anh T,

nên không đề cập giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) theo thỏa thuận cho bị hại anh Mạc Minh Q tiền viện phí, tiền thuốc, bồi dưỡng sức khỏe, tinh thần và không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) cốc thủy tinh; 01 (một) bát sứ là tài sản của gia đình anh Nguyễn Quốc T và chị Vi Thị L. Tuy nhiên, anh T, chị L không yêu cầu bồi thường, nên không đề cập giải quyết.

[7] Về nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với các anh Phạm Văn T, Phạm Văn Đ, Mạc Minh Q có hành vi đánh nhau, Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 2, Điều 5 và Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hải Đông, thành phố Móng Cái trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số

83/2021/HSST-LCCT ngày 26/10/2021; “Tạm hoãn xuất cảnh” theo Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 03/2021/QĐ-THXC ngày 26/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đang áp dụng đối với bị cáo Phạm Văn T.

*. Về nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- CQĐT Công an thành phố Móng Cái;
- Thi hành án HS+DS;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương